

Số: /SNN-QLXDCT
Về việc Hướng dẫn thực hiện
Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND
ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh.

Đắk Lắk, ngày tháng 03 năm 2020

Kính gửi:

- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh;
- Các chủ rừng là tổ chức có cung ứng DVMTR;
- Các tổ chức không phải là chủ rừng nhưng được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng có cung ứng DVMTR;
- Chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 71 tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh về việc quy định số lần tạm ứng, tỷ lệ tạm ứng tiền dịch vụ môi trường rừng hàng năm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng hàng năm trên địa bàn tỉnh, được UBND tỉnh phê duyệt;

Nhằm thực hiện hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Đối với các chủ rừng là tổ chức có cung ứng dịch vụ môi trường rừng (DVMTR):

1.1. Căn cứ diện tích rừng cung ứng DVMTR đã được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (Quỹ tỉnh) chủ trì, phối hợp với Chi cục Kiểm lâm và Chủ rừng cùng xây dựng Bản đồ chi trả DVMTR; Căn cứ đơn giá dự kiến chi trả tiền DVMTR đã được UBND tỉnh phê duyệt đầu năm. Căn cứ vào kết quả thực hiện thu tiền DVMTR theo từng quý của năm tài chính, Quỹ tỉnh sẽ thực hiện việc chi giải ngân tạm ứng tiền DVMTR cho các đơn vị và các bên nhận khoán bảo vệ rừng theo quy định;

1.2. Các đơn vị chủ rừng xây dựng phương án tự quản lý bảo vệ rừng, diện tích đã giao khoán quản lý bảo vệ rừng và công tác quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR, trình cơ quan quản lý có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

1.3. Quỹ tỉnh sẽ thực hiện tạm ứng tiền DVMTR bằng hình thức chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của đơn vị chủ rừng, tương ứng với diện tích rừng do đơn vị tự tổ chức quản lý, bảo vệ và kinh phí quản lý (nếu có).

Đối với diện tích rừng đã thực hiện giao khoán, trên cơ sở văn bản đề nghị tạm ứng tiền DVMTR của các đơn vị chủ rừng, Quỹ tỉnh sẽ thực hiện ủy thác cho các Ngân hàng để thực hiện chuyển khoản tạm ứng tiền DVMTR trực tiếp cho bên nhận khoán, đã ký Hợp đồng nhận khoán với các đơn vị chủ rừng.

Đơn vị chủ rừng chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác đối với số liệu, thông tin như: diện tích rừng đã giao khoán; danh sách nhận khoán; số tiền đề nghị tạm ứng; số tài khoản của bên nhận khoán được hưởng tiền DVMTR và các thông tin khác liên quan đến việc nhận tạm ứng tiền DVMTR.

Quỹ tỉnh sẽ thông báo kết quả chi trả tiền DVMTR hàng năm cho bên nhận khoán để các chủ rừng có thực hiện khoán bảo vệ rừng được biết và giám sát.

1.4. Về hồ sơ đề nghị tạm ứng tiền DVMTR hàng năm, gồm:

- Văn bản đề nghị tạm ứng (*Mẫu số 01 đính kèm*);
- Bảng thông tin về nội dung tạm ứng (*Mẫu số 02 đính kèm*);
- Kết quả quản lý, sử dụng tiền DVMTR đã thực hiện tạm ứng kỳ trước (nếu có) (*Mẫu số 03 đính kèm*).

2. Đối với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; UBND cấp xã và tổ chức khác được nhà nước giao trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng

2.1. Được thực hiện theo các quy định của pháp luật tại Điều 62 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

Quỹ tỉnh phối hợp với Hạt Kiểm lâm và UBND cấp xã thực hiện kiểm tra và tổng hợp diện tích rừng đã xác nhận đủ điều kiện chi trả, để làm cơ sở chi giải ngân tạm ứng, hoặc thanh toán tiền chi trả DVMTR.

2.2. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được tạm ứng tiền DVMTR theo từng quý, trên cơ sở số liệu diện tích rừng đã được xác nhận đủ điều kiện chi trả tiền DVMTR, Quỹ tỉnh chịu trách nhiệm tham mưu các hồ sơ, phương án có liên quan và văn bản đề nghị tạm ứng tiền DVMTR cho các chủ rừng.

2.3. Về hồ sơ đề nghị tạm ứng tiền DVMTR hàng năm, gồm:

- Quỹ tỉnh có kế hoạch và lịch làm việc cụ thể gửi đến các Hạt kiểm lâm, UBND cấp xã để cùng phối hợp kiểm tra, xác nhận lại diện tích rừng đủ điều kiện

chi trả tiền DVMTR trước khi Quỹ tỉnh thực hiện chuyển khoản tiền tạm ứng (hoặc) thanh toán tiền cho chủ rừng;

+ Công văn phối hợp cùng Hạt kiểm lâm, UBND cấp xã triển khai thực hiện kiểm tra, xác nhận diện tích rừng đủ điều kiện được chi trả tiền DVMTR (*Mẫu số 04 đính kèm*);

+ Tổng hợp diện tích rừng đủ điều kiện được chi trả tiền DVMTR đã được Quỹ tỉnh, Hạt kiểm lâm và UBND cấp xã xác nhận (*Mẫu số 05 đính kèm*);

- Trên cơ sở số liệu diện tích rừng đã được xác nhận đủ điều kiện chi trả tiền DVMTR tại Mẫu số 05. Quỹ tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp thông tin số tiền được tạm ứng/thanh toán, số tài khoản thụ hưởng của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (*Mẫu số 06 đính kèm*);

- Quỹ tỉnh sẽ thực hiện chuyển tiền tạm ứng (hoặc) thanh toán tiền cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (*Mẫu số 07 đính kèm*);

3. Số lần tạm ứng, tỷ lệ tạm ứng tiền DVMTR hàng năm

3.1. Số lần tạm ứng: Một lần trong một quý, tối đa 04 lần trong năm kế hoạch.

3.2. Tỷ lệ tạm ứng tiền DVMTR: Tối đa 70% tổng số tiền chi trả DVMTR mà các đối tượng được nhận trong năm theo kế hoạch thu, chi đã được UBND tỉnh phê duyệt, cụ thể như sau:

- Quý I: Tỷ lệ tạm ứng trong năm kế hoạch 20%;
- Quý II: Tỷ lệ tạm ứng là 20%. Lũy kế trong năm kế hoạch 40%;
- Quý III: Tỷ lệ tạm ứng là 20%. Lũy kế trong năm kế hoạch 60%;
- Quý IV: Tỷ lệ tạm ứng là 10%. Lũy kế trong năm kế hoạch 70%;

Nhận được Công văn này đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh thì phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông qua Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Hạt kiểm lâm có cung ứng DVMTR;
- UBND huyện, TX, TP có cung ứng DVMTR;
- UBND các xã có cung ứng DVMTR;
- Lưu: VT QLXDCT(Cg 40b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoài Dương

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đắk Lắk, ngàythángnăm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ TẠM ỨNG

Kính gửi: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Đắk Lắk.

- Căn cứ Quyết định số của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch thu chi tiền dịch vụ môi trường rừng năm trên địa bàn tỉnh;
- Căn cứ Công văn số/SNN-QBVR ngày...../...../ 2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh;

Đơn vị.....kính đề nghị Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh xem xét, tạm ứng tiền DVMTR năm lần thứ.....như sau:

1. Số tiền đề nghị tạm ứng:.....đồng (*Bằng chữ:.....*).
2. Nội dung: Tạm ứng..... đồng (*Bằng chữ:.....*), tương ứng với tỷ lệ.....% tổng số tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm được duyệt theo kế hoạch, trong đó:
 - Tạm ứng kinh phí cho bên nhận khoán:.....đồng, đề nghị chuyển qua tài khoản ngân hàng (*theo các nội dung tại Mẫu số 02*)
 - Tạm ứng nguồn kinh phí quản lý (*10% chi phí khoán bảo vệ rừng*) và kinh phí đối với diện tích do đơn vị tự tổ chức quản lý, bảo vệ rừng :.....đồng, đề nghị chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng : số....., tại Ngân hàng....., đơn vị thụ hưởng :....., nội dung (*theo các nội dung Mẫu số 03*)
3. Thời hạn hoàn trả tiền đã tạm ứng: Chậm nhất là ngày/...../.....

Đơn vị chúng tôi cam kết các nội dung đề nghị tạm ứng tiền DVMTR đảm bảo đúng theo quy định; đơn vị sẽ thực hiện quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoàn tạm ứng đúng thời gian qui định.

Kính đề nghị Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh xem xét duyệt tạm ứng số tiền nêu trên./.

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Thông tin và các nội dung tạm ứng tiền DVMTR cho bên nhận khoán bảo vệ rừng
(Kèm theo Giấy đề nghị tạm ứng ngày/...../..... của Chủ rừng

Stt	Họ và tên cá nhân hoặc đại diện người thụ hưởng của cộng đồng, nhóm hộ	Địa chỉ	Số CMND	Diện tích rừng cung ứng thực tế (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Đơn giá khoán (đồng)	Số tiền được nhận theo kế hoạch (đồng)	Số tiền đề nghị tạm ứng (đồng)	Số Tài khoản người hưởng	Tên Ngân hàng
I	Hộ gia đình, cá nhân nhận khoán									
1										
2										
3										
...										
II	Đại diện cộng đồng/nhóm hộ nhận khoán									
1										
2										
3										
...										
	Tổng									

Kế toán trưởng

.....ngày.....tháng.....năm

Thủ trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Kết quả quản lý, sử dụng tiền DVMTR năm đã tạm ứng
(Kèm theo Giấy đề nghị tạm ứng ngày...../...../..... của Chủ rừng.....)

STT	Số chứng từ và nội dung chi	Chi QLBV rừng 90%		Chi QLCR 10%	Cộng	Diễn giải hồ sơ, chứng từ, chủ trương kèm theo
		Khoán	QLTT			
A	B	1	2	3	4= 1+2+3	5
1	Số đã tạm ứng (đồng)					
2	Số đã thực hiện chi (đồng) <i>(chi tiết theo các nội dung kế hoạch chi được duyet)</i>					
3 = 1-2	Số còn lại chưa giải ngân của kỳ trước (đồng)					
4	Số đề nghị ứng kỳ này (đồng) <i>(chi tiết các hạng mục)</i>					
5	Số dự kiến chi kỳ này (đồng) <i>(chi tiết các hạng mục)</i>					
6 = 3+4-5	Số còn chưa giải ngân lũy kế kỳ này (đồng)					

Kế toán trưởng

.....ngày.....tháng.....năm.....
Thủ trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT ĐẮK LẮK
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QBVR-GM

Đắk Lắk, ngày thángnăm

GIẤY MỜI

- Căn cứ Quyết định số/.... ngày .../.../..... của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch thu chi tiền dịch vụ môi trường rừng năm trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ Công văn số/SNN-QBVR ngày...../...../2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh;

- Căn cứ Báo cáo số/.... ngày/..../... của về việc báo cáo diện tích rừng có cung ứng được chi trả tiền DVMTR năm..... của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.

Để có cơ sở cho các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được tạm ứng tiền DVMTR, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh kính mời:

I. Thành phần mời:

1. Đại diện Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.....
2. Đại diện Hạt Kiểm lâm huyện.....
3. Đại diện UBND xã.....

II. Thời gian, địa điểm: Vào lúc, tại

III. Nội dung: Kiểm tra diện tích rừng cung ứng DVMTR của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn tại.....

Kính đề nghị các đơn vị tham gia đầy đủ đúng thành phần, thời gian và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Quỹ tỉnh;
- Lưu: VT, CN

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Chí

TỔNG HỢP DIỆN TÍCH RỪNG ĐƯỢC CHI TRẢ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

XÃ, HUYỆNTỈNH.....

(Kèm theo Công văn số /QBVR-CNH... của QBVPTR tỉnh đề nghị Hạt kiểm lâm, UBND xã kiểm tra, xác định lại DTRCU)

TT	Bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng	Vị trí khu rừng				Diện tích cung ứng DVMTR (ha)	Hệ số K	Trong đó				Diện tích được chi trả tiền DVMTR (ha)
		Lô	khoảnh	Tiểu khu	Tên địa phương (nếu có)			K1	K2	K3	K4	
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8=9x10x11x12]	[9]	[10]	[11]	[12]	[13=8x7]
I	TÊN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN											
1												
	Cộng (các cột 7, 13)											
II	TÊN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ											

	Cộng <i>(các cột 7, 13)</i>											
III NHÓM HỘ												
	Cộng <i>(các cột 7, 13)</i>											
	Tổng:											

Hạt kiểm lâm.....

Ủy Ban nhân dân xã.....

....., ngàytháng..... năm

Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.....

CN Quỹ huyện.....

BGD Quỹ tỉnh

Thông tin số tiền tạm ứng/thanh toán, số tài khoản chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư

(Kèm theo Công văn số /QBVR-CNH... của QBPTR tỉnh đề nghị Hạt kiểm lâm, UBND xã kiểm tra, xác định lại DTRCU)

Stt	Họ và tên chủ rừng thụ hưởng tiền DVMTR tại ngân hàng	Địa chỉ	Số CMND	Diện tích rừng cung ứng thực tế (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Đơn giá khoán (đồng)	Số tiền được nhận theo kế hoạch (đồng)	Số tiền đề nghị tạm ứng (đồng)	Số Tài khoản người hưởng	Tên Ngân hàng
I	Chủ rừng là cá nhân, HGD									
1										
2										
...										
II	Chủ rừng là cộng đồng dân cư									
1										
2										
...										
	Tổng									

.....ngày.....tháng.....năm....

CN Quý liên huyện ...

(Ký ghi họ, tên)

**QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG TỈNH
CN QUỸ LIÊN HUYỆN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CNQLH.....
V/v Đề nghị chuyển tiền tạm ứng lầncho
Chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân
cư.

Đắk Lắk, ngày thángnăm.....

Kính gửi:

- Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh;
- Phòng Tài chính - Kế toán.

- Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../.... của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thu, chi tiền DVMTR năm....;

- Căn cứ Công văn số/SNN-QBVR ngày...../...../2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020

Trên cơ sở số liệu diện tích rừng cung ứng DVMTR của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Hạt kiểm lâm huyện... và UBND xã.... kiểm tra đủ điều kiện cung ứng DVMTR năm... Chi nhánh Quỹ LH kính trình Giám đốc, phòng Tài chính - Kế toán chuyển tiền tạm ứng kỳ này như sau:

1. Tổng số tiền chuyển ứngđồng (*bằng chữ*), tỷ lệ ứng%, chi tiết kèm theo:

- Tổng hợp diện tích rừng được chi trả DVMTR năm.... (*có bảng kê chi tiết theo mẫu số 04 kèm theo*);

- Thông tin số tiền tạm ứng/thanh toán, số tài khoản chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (*Có bảng kê chi tiết theo mẫu số 05*).

2. Phương thức thanh toán: Chuyển thanh toán điện tử vào tài khoản qua kênh ViettelPay tại Chi nhánh Viettel tỉnh Đắk Lắk hoặc giao dịch điện tử khác (nếu có).

3. Thời gian chuyển tiền dự kiến: chậm nhất là ngày/...../.....

4. Thời gian niêm yết công khai kết quả chuyển tiền ứng/thanh toán: chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày Chi nhánh Viettel tỉnh Đắk Lắk thông báo giao dịch điện tử đã hoàn thành.

Chi nhánh Quỹ liên huyện kính trình Giám đốc Quỹ tỉnh, Phòng Tài chính - Kế toán xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: CNLK

CHI NHÁNH QUỸ LIÊN HUYỆN

